

Số: 1244/BVĐK-DUOC

Ninh Bình, ngày 18 tháng 8 năm 2026

## **YÊU CẦU BÁO GIÁ**

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh thiết bị y tế

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua một số vật tư thông thường và vật tư chuyên khoa sử dụng tại Nhà thuốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình với nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. (Nếu có các vấn đề cần làm rõ, đề nghị liên hệ Bà Phạm Thúy Ngân, SĐT 0977.242.760 để được giải đáp)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Các công ty gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

Đồng thời công ty báo giá gửi bản scan và file mềm vào địa chỉ gmail : **duocbvdknb@gmail.com**

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính là thời điểm nhận báo giá bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email (*thời điểm báo có thư đến*).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

- Đến trước 08 giờ ngày 29/8/2026

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 210 ngày kể từ ngày 29/8/2026.

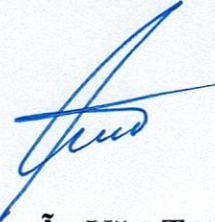
### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục thiết bị y tế (có các phụ lục kèm theo).
2. Mẫu báo giá: Theo công văn đính kèm./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng CTXH (để đăng tải) ;
- Lưu: VT, Dược.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Tuyên**

**Phụ lục**  
**DANH SÁCH CÁC MẶT HÀNG YÊU CẦU BÁO GIÁ**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 1244/BVĐK-DUOC ngày 18/8/2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

| STT | Tên hàng hoá                       | Ký mã hiệu    | Nhãn hiệu         | Hãng sản xuất                                | Nước sản xuất | Thông số kỹ thuật                                                                                                   | Đơn vị tính | Số lượng mua sắm | Số lượng |
|-----|------------------------------------|---------------|-------------------|----------------------------------------------|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------|----------|
| 1   | Polymer che phủ bảo vệ vết thương  | 8594H5        | HEALIT            | VH Pharma a.s.                               | Cộng hòa Séc  | Polymer che phủ bảo vệ vết thương<br>Hộp 1 tuýp 5g<br>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485                                      | Tuýp        | 1.200            |          |
| 2   | Polymer che phủ bảo vệ vết thương  | 8594H10       | HEALIT            | VH Pharma a.s.                               | Cộng hòa Séc  | Polymer che phủ bảo vệ vết thương<br>Hộp 1 tuýp 10g<br>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485                                     | Tuýp        | 1.200            |          |
| 3   | Polymer che phủ bảo vệ vết thương  | 8594H15       | HEALIT            | VH Pharma a.s.                               | Cộng hòa Séc  | Polymer che phủ bảo vệ vết thương<br>Hộp 1 tuýp 15g<br>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485                                     | Tuýp        | 1.200            |          |
| 4   | Polymer che phủ bảo vệ vết thương  | 8594H3        | HEALIT RECTAN     | VH Pharma a.s.                               | Cộng hòa Séc  | Polymer che phủ bảo vệ vết thương<br>Quy cách: 5 viên đặt x 2 vi trong vỏ PVC định hình<br>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | Viên        | 16.000           |          |
| 5   | Xịt lạnh                           | CZ2602H150    | Dr Max Comforcare | Công ty TNHH CZ Pharma                       | Việt Nam      | - Xịt lạnh<br>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485                                                                            | Hộp         | 3.200            |          |
| 6   | Gạc lau mi mắt                     | LASAMI PLUS   | LASAMI PLUS       | Công ty CP dược phẩm mỹ phẩm kosna Việt Nam  | Việt Nam      | - Gạc lau mi mắt<br>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485                                                                      | Miếng       | 2.400            |          |
| 7   | Dụng cụ sinh thiết tiền liệt tuyến | BN-OCR-2/XXYY | BN-OCR-2/XXYY/I   | Zhejiang Curaway Medical Technology Co., Ltd | Trung Quốc    | - Dụng cụ sinh thiết tiền liệt tuyến tự động<br>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485                                          | Cái         | 240              |          |

| STT | Tên hàng hoá                                     | Ký mã hiệu                            | Nhãn hiệu                             | Hãng sản xuất                                  | Nước sản xuất | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Đơn vị tính | Số lượng mua sắm | Số lượng |
|-----|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------|----------|
| 8   | Bàn chải đánh răng có công hút dịch              |                                       |                                       | Changzhou Munk Foam Technology Co., Ltd        | Trung Quốc    | Ứng dụng: vệ sinh răng, miệng bệnh nhân hàng ngày<br>Dài 19,5cm với phần cổ dài giúp bàn chải vệ sinh sâu phía bên trong khoang miệng. Lớp lông cọ mềm để vệ sinh răng<br>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Cái         | 504              |          |
| 9   | Gạc xốp hút dịch, chống loét khuỷu tay, gót chân |                                       |                                       | Guangdong TiDaKang Medical Technology Co., Ltd | Trung Quốc    | Kiểu dáng cho vết thương loét gót chân, xương cụt<br>- Siêu thấm hút dịch tiết, cung cấp môi trường ẩm tối ưu cho vết thương, giảm nguy cơ loét tỳ đè, hỗ trợ làm nhanh lành, giảm thời gian điều trị<br>- Chống dính vết thương, giảm đau, giảm tổn thương trong khi thay băng; Viên dính Silicone bảo vệ vùng da xung quanh vết thương, tránh nguy cơ dập da, dị ứng da;<br>Giảm nguy cơ sẹo<br>- Thời gian sử dụng trong vòng 7 ngày<br>- Kích thước viên: 15 x 22cm hoặc 23 x 25cm<br>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | Cái         | 192              |          |
| 10  | Sonde nuôi ăn dạ dày                             | GCD304201;<br>GCD304202;<br>GCD304207 | GCD304201;<br>GCD304202;<br>GCD304207 | Ningbo Greatcare                               | Trung Quốc    | - Sonde nuôi ăn dạ dày<br>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Cái         | 720              |          |
| 11  | Dụng cụ cố định nội khí quản                     | 602121                                | 602121                                | Hony Medical                                   | Trung Quốc    | - Dụng cụ cố định nội khí quản<br>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Cái         | 72               |          |

| STT                          | Tên hàng hoá                                                                      | Ký mã hiệu                                                                                             | Nhãn hiệu            | Hãng sản xuất        | Nước sản xuất | Thông số kỹ thuật                                                                              | Đơn vị tính | Số lượng mua sắm | Số lượng |
|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------|----------|
| 12                           | bộ lấy đờm phế quản                                                               | K1023                                                                                                  | K1023                | Zhejiang Gongdong    | Trung Quốc    | - Bộ lấy đờm phế quản<br>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485                                            | Cái         | 72               |          |
| 13                           | Khay thử xét nghiệm định tính kháng nguyên SARS-CoV-2, Influenza A và Influenza B |                                                                                                        |                      |                      |               | Xét nghiệm định tính kháng nguyên vi rút cúm A, cúm B, SARS-CoV-2.<br>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 | cái         | 240              |          |
| 14                           | Bộ dẫn lưu qua da                                                                 | BT-PD1-06XX-W ;<br>BT-PD1-07XX-W<br>BT-PD1-08XX-W;<br>BT-PD1-09XX-W<br>BT-PD1-10XX-W;<br>BT-PD1-12XX-W | Bioteque Corporation | Bioteque Corporation | Đài Loan      | Bộ dẫn lưu qua da<br>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485                                                  | cái         | 1.000            |          |
| <b>Tổng số : 14 mặt hàng</b> |                                                                                   |                                                                                                        |                      |                      |               |                                                                                                |             |                  |          |

### Mẫu báo giá

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 1244BVDK-DUOC ngày 29/8/2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

Công ty...  
Địa chỉ...  
Điện thoại...  
Email...

### BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi ..... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá các trang thiết bị y tế như sau:

#### 1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

| STT                   | Tên phần (lô) | Tên hàng hóa | Tên thương mại | Ký mã hiệu | Nhãn hiệu | Hãng sản xuất | Nước Sản xuất | Thông số kỹ thuật | Số công bố hoặc số lưu hành | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ) | Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) |
|-----------------------|---------------|--------------|----------------|------------|-----------|---------------|---------------|-------------------|-----------------------------|-------------|----------|---------------|-----------------------------------------|----------------------------------|------------------|
| 1                     |               |              |                |            |           |               |               |                   |                             |             |          |               |                                         |                                  |                  |
| 2                     |               |              |                |            |           |               |               |                   |                             |             |          |               |                                         |                                  |                  |
| 3                     |               |              |                |            |           |               |               |                   |                             |             |          |               |                                         |                                  |                  |
| ...                   |               |              |                |            |           |               |               |                   |                             |             |          |               |                                         |                                  |                  |
| Tổng số: ... mặt hàng |               |              |                |            |           |               |               |                   |                             |             |          |               |                                         |                                  |                  |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày kể từ ngày 29 tháng 8 năm 2026

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

..., ngày...tháng...năm 2026

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

